

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 85/2006/TT-BTC

*Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2006***THÔNG TƯ****Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm thực hiện  
Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010.

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm thực hiện Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010 như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG****1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

Thông tư này hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí do ngân sách nhà nước bảo đảm, các nguồn vốn huy động từ các doanh nghiệp du lịch, các nguồn kinh phí đóng góp và huy động khác ngoài ngân sách do Tổng cục Du lịch, địa phương, các doanh nghiệp quản lý để thực hiện Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010 đã được phê duyệt tại Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kinh phí bảo đảm thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010 thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ.

3. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình hành động Quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010, bao gồm:

a) Ngân sách trung ương: Bố trí cho Tổng cục Du lịch theo tổng mức kinh phí được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006 để thực hiện những nội dung công việc của Chương trình có liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ quản lý nhà nước của Tổng cục Du lịch; không sử dụng nguồn kinh phí Chương trình bố trí từ ngân sách trung ương để hỗ trợ cho những nội dung công việc của Chương trình thuộc nhiệm vụ của địa phương và của doanh nghiệp.

b) Ngân sách địa phương: Bảo đảm những nội dung công việc do địa phương thực hiện.

c) Các doanh nghiệp du lịch: Thực hiện các nội dung công việc liên quan đến doanh nghiệp.

d) Các khoản huy động khác (viện trợ, tài trợ...).

4. Tổng cục Du lịch là cơ quan chủ trì điều phối thực hiện Chương trình, chịu trách nhiệm tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu, nội dung và hiệu quả sử dụng kinh phí của Chương trình.

## II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

### 1. Nội dung chi:

a) Nội dung chi từ nguồn ngân sách trung ương:

- Chi xuất bản và vận chuyển ấn phẩm tuyên truyền, quảng bá về du lịch Việt Nam trong nước và nước ngoài.

- Chi tổ chức các hội thảo, hội nghị về xúc tiến du lịch; hội thảo chuyên đề về phát triển du lịch trên phạm vi toàn quốc hoặc mang tính liên vùng trên cơ sở khai thác các tài nguyên du lịch của khu vực.

- Chi xây dựng kịch bản khai mạc, bế mạc các lễ hội, sự kiện du lịch mang tính liên ngành, liên vùng nhằm xây dựng các lễ hội trở thành sản phẩm du lịch.

- Chi tổ chức Năm Du lịch Việt Nam, tổ chức Hội chợ Du lịch quốc tế tại Việt Nam.

- Chi hỗ trợ đối với những năm du lịch lớn, có tính chất liên ngành, liên vùng mà kinh phí của địa phương không thể bảo đảm được.
- Chi tuyên truyền, quảng bá du lịch Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và các hệ thống thông tin, báo chí nước ngoài.
- Chi thuê tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện xúc tiến du lịch.
- Chi đón các đoàn nhà báo, các hãng lữ hành nước ngoài và giới chuyên môn du lịch nước ngoài vào tham quan, khảo sát để viết bài tuyên truyền về du lịch Việt Nam.
- Chi tổ chức các chiến dịch phát động thị trường, xúc tiến du lịch Việt Nam tại các thị trường trọng điểm; chi tham gia hội chợ, hội nghị quốc tế, tổ chức các sự kiện du lịch tại nước ngoài.
- Chi xây dựng hệ thống thông tin du lịch: Chi mua sắm, thay thế các thiết bị thông tin, bảo trì, thuê đường truyền, duy trì, nâng cấp Website vietnamtourism.com, cải tiến và duy trì báo du lịch điện tử Việt Nam, hỗ trợ kinh phí duy trì hoạt động đối với 4 phòng thông tin du lịch đã thành lập tại 4 sân bay quốc tế.
- Chi sửa chữa, thay thế biểu tượng, tiêu đề của các biển quảng cáo du lịch cũ đã có và xây dựng mới các biển quảng cáo du lịch Việt Nam tại các nút giao thông, cửa khẩu quốc tế, trung tâm du lịch lớn.
- Chi điều tra, khảo sát, nghiên cứu để phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, gồm: Sản phẩm du lịch văn hóa gắn với các yếu tố lễ hội và văn hóa truyền thống; sản phẩm du lịch văn hóa các dân tộc ít người; sản phẩm du lịch đặc thù quốc gia; các tuyến điểm du lịch mang tính chất liên vùng.
- Chi tổ chức các hội thi: Hướng dẫn viên du lịch, lễ tân khách sạn, nấu ăn dân tộc và các hội thi chuyên ngành diễn ra trên phạm vi toàn quốc hoặc mang tính chất liên vùng.
- Chi cho công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các văn bản pháp quy liên quan đến hoạt động du lịch nhằm đổi mới, tăng cường thể chế chính sách phát triển du lịch, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển du lịch, đẩy mạnh hội nhập quốc tế.
- Chi xây dựng chương trình, giáo trình chuẩn đào tạo về du lịch của các trường dạy nghề, trung cấp, cao đẳng, đại học và liên thông giữa các bậc đào tạo du lịch.
- Ngoài các nội dung chi từ nguồn kinh phí Chương trình hành động quốc gia về

du lịch nêu trên, đối với các nội dung chi để quản lý Chương trình như: Văn phòng phẩm; chi hội nghị sơ kết, tổng kết, kiểm tra đánh giá Chương trình; chi công tác phí; chi thông tin liên lạc; chi vật tư, trang thiết bị và các khoản chi hành chính khác phục vụ Chương trình, Tổng cục Du lịch chi từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm.

b) Nội dung chi từ nguồn ngân sách địa phương:

- Chi xuất bản và vận chuyển ấn phẩm tuyên truyền, quảng bá về du lịch của địa phương trong nước và ra nước ngoài.

- Chi tổ chức các hội thảo, hội nghị về xúc tiến du lịch, hội thảo chuyên đề về phát triển du lịch địa phương.

- Chi tổ chức Năm du lịch địa phương, tổ chức các lễ hội, sự kiện du lịch của địa phương.

- Chi tuyên truyền, quảng bá du lịch địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và các hệ thống thông tin, báo chí nước ngoài.

- Chi đón các đoàn nhà báo và các hãng lữ hành nước ngoài vào tham quan, khảo sát để viết bài tuyên truyền về du lịch địa phương.

- Chi tham gia hội chợ, hội nghị, tổ chức các sự kiện du lịch tại nước ngoài.

- Chi cho việc đa dạng hoá, nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch của địa phương.

- Chi tổ chức các hội thi: Hướng dẫn viên du lịch, lễ tân khách sạn, nấu ăn dân tộc và các hội thi chuyên ngành diễn ra trên phạm vi địa phương.

- Các khoản chi khác để thực hiện Chương trình (nếu có).

c) Nội dung chi từ nguồn kinh phí của doanh nghiệp:

- Chi in ấn các ấn phẩm giới thiệu hoạt động kinh doanh du lịch của doanh nghiệp.

- Chi quảng cáo, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chi tham gia trực tiếp vào các hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế về du lịch, tham gia các chiến dịch phát động thị trường.

- Chi xây dựng hệ thống thông tin du lịch, hệ thống du lịch bằng thẻ quốc tế, hệ thống đặt chỗ phục vụ công tác kinh doanh du lịch.

- Chi đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ du lịch của cán bộ, công nhân viên các doanh nghiệp du lịch ở trong nước và nước ngoài.

- Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh du lịch của doanh nghiệp (nếu có).

## 2. Mức chi:

Các nội dung chi thực hiện Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010 nêu trên thực hiện theo tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu tài chính được cấp có thẩm quyền ban hành, cụ thể như sau:

a) Chi hội nghị, công tác phí cho những cán bộ đi công tác trong nước theo quy định của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở cụ thể hóa quy định tại Thông tư số 118/2004/TT-BTC ngày 08/12/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước.

b) Chi thanh toán công tác phí cho những cán bộ đi công tác nước ngoài theo quy định tại Thông tư số 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí.

c) Chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế theo quy định tại Thông tư số 100/2000/TT/BTC ngày 16/10/2000 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiêu tiếp khách nước ngoài và chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

d) Chi tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 79/2005/TT-BTC ngày 15/9/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức nhà nước.

đ) Chi xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin du lịch theo Thông tư số 111/1998/TT-BTC ngày 03/8/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập tin điện tử thuộc công nghệ thông tin.

e) Chi xây dựng chương trình, giáo trình theo Thông tư số 87/2001/TT-BTC ngày 29/10/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung chi, mức chi biên soạn chương trình khung, giáo trình môn học.

g) Chi tổ chức các hội thi: Hướng dẫn viên du lịch, lễ tân khách sạn, nấu ăn dân tộc và các hội thi chuyên ngành khác:

- Chi biên soạn đề thi (bao gồm cả biểu điểm): Tối đa không quá 500.000 đồng/Đề thi (Tối thiểu mỗi đề thi phải đạt từ 10 câu hỏi trở lên).

- Chi bồi dưỡng chấm thi, xét công bố kết quả thi: Tối đa không quá 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức cuộc thi: Tối đa không quá 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi giải thưởng:

+ Giải tập thể: Từ 200.000 đồng/giải thưởng - 2.000.000 đồng/giải thưởng

+ Giải cá nhân: Từ 100.000 đồng/giải thưởng - 1.000.000 đồng/giải thưởng

Tùy theo quy mô tổ chức cuộc thi (cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp cơ sở) và tùy theo mức độ của giải thưởng (Giải nhất, giải nhì, giải ba...), Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức chi giải thưởng cụ thể.

h) Các khoản chi của Chương trình có tính chất đặc thù như chi in ấn các ấn phẩm, sách, tranh, ảnh; chi làm phim; chi làm biển quảng cáo; chi hoạt động tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng trong nước và ngoài nước; chi tổ chức hoặc hỗ trợ tổ chức các sự kiện du lịch trong nước và nước ngoài...thì căn cứ để xây dựng dự toán và quản lý là các chế độ, định mức, đơn giá Nhà nước đã quy định của các ngành có công việc tương tự. Những nội dung chi này phải được Lãnh đạo Tổng cục Du lịch (đối với cấp Trung ương); thủ trưởng cơ quan được phân công thực hiện Chương trình (đối với cấp địa phương) phê duyệt dự toán trước khi thực hiện.

i) Đối với các nội dung chi theo quy định phải thực hiện đấu thầu thì áp dụng theo quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật.

k) Đối với các khoản chi khác, căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ theo quy định hiện hành.

### **3. Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình:**

Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Chương

trình được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Thông tư này hướng dẫn thêm một số nội dung cụ thể đối với việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình như sau:

a) Đối với kinh phí ngân sách Trung ương bảo đảm:

- Lập dự toán: Căn cứ nội dung Chương trình và dự toán từ nguồn ngân sách Trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ duyệt tại Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006; hàng năm, Tổng cục Du lịch lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình chi tiết theo từng Dự án và nội dung công việc tổng hợp cùng với dự toán chi ngân sách năm của cơ quan gửi Bộ Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Phân bổ dự toán: Căn cứ dự toán ngân sách được giao, Tổng cục Du lịch phân bổ và giao dự toán kinh phí thực hiện Chương trình cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, trong đó chi tiết theo từng dự án, theo đúng nội dung và mục tiêu Chương trình đã được duyệt và sau khi đã được Bộ Tài chính thẩm tra theo quy định.

- Điều chỉnh dự toán: Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần thiết phải điều chỉnh các nội dung chi của Chương trình, thì việc điều chỉnh thực hiện như sau:

+ Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch quyết định việc điều chỉnh đối với các khoản chi trong cùng một sự kiện, trong cùng một nội dung công việc theo dự toán kinh phí thực hiện nội dung Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006 theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 5506/BTC-HCSN ngày 27/4/2006.

+ Các trường hợp điều chỉnh còn lại Tổng cục Du lịch thực hiện điều chỉnh sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính.

- Quyết toán:

+ Cuối năm việc quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình được tổng hợp chung trong báo cáo quyết toán của Tổng cục Du lịch.

+ Năm kết thúc Chương trình hành động quốc gia về du lịch giai đoạn 2006 - 2010, Tổng cục Du lịch có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình sử

dụng, quyết toán kinh phí của toàn bộ Chương trình theo các mục tiêu, nội dung của từng Dự án, dự toán kinh phí thực hiện đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 121/2006/QĐ-TTg ngày 29/5/2006.

- Đối với các nội dung chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách Trung ương nhưng triển khai thực hiện tại các địa phương, nếu Tổng cục Du lịch không trực tiếp thực hiện phải giao cho địa phương thực hiện, thì chúng tôi làm căn cứ thanh quyết toán lưu tại Tổng cục Du lịch gồm: Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, biên bản nghiệm thu sản phẩm, biên bản thanh lý hợp đồng với các địa phương, phiếu chi tiền, dự toán chi tiết được Tổng cục Du lịch duyệt làm căn cứ ký hợp đồng và các tài liệu có liên quan khác....

b) Đối với kinh phí do ngân sách địa phương bảo đảm:

- Căn cứ vào mục tiêu, nội dung Chương trình được Thủ tướng Chính phủ duyệt, Tổng cục Du lịch có văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện Chương trình.

- Căn cứ nội dung chi và mức chi quy định tại Thông tư này, căn cứ kế hoạch triển khai Chương trình hàng năm do Tổng cục Du lịch hướng dẫn và khả năng của ngân sách địa phương; các địa phương ưu tiên bố trí ngân sách và huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để thực hiện Chương trình.

c) Đối với kinh phí viện trợ cho Chương trình (nếu có) phải thực hiện theo Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các văn bản liên quan.

d) Đối với các nguồn thu khác (nếu có) Tổng cục Du lịch và các địa phương được sử dụng vào các công việc thuộc nội dung Chương trình và thực hiện chi tiêu theo đúng các nội dung chi và mức chi quy định tại Thông tư này, hàng năm tổng hợp, quyết toán cùng với báo cáo quyết toán năm theo quy định.

đ) Đối với các khoản doanh nghiệp trực tiếp chi tiêu để thực hiện nhiệm vụ của doanh nghiệp trong Chương trình, thì chi phí đó được coi là chi phí hợp lý được trừ để tính thu nhập chịu thuế theo quy định tại Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/9/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003.



### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**